

Số: /QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục tài liệu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ : số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 04/2024/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ, chức danh công chức cấp xã; ngành đào tạo và việc tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Thực hiện Văn bản số 1165/SNV-CCVC ngày 17/6/2024 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng công chức cấp xã;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ (sau khi có văn bản thống nhất của các phòng, đơn vị liên quan) tại Báo cáo số 131/BC-NV ngày 05/7/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục tài liệu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao Phòng Nội vụ căn cứ nội dung Danh mục tài liệu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024 được phê duyệt kèm theo Quyết định này:

- Thông báo công khai Danh mục tài liệu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung thi; chịu trách nhiệm tham mưu Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2024; liên hệ với cơ quan, tổ chức, đơn vị đáp ứng đủ điều kiện để xây dựng đề thi, hướng dẫn chấm thi, đáp án chấm thi và tổ chức chấm thi theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng: Nội vụ; Văn hoá - Thông tin; Tư pháp; Tài nguyên – Môi trường; Tài chính - Kế hoạch; Chỉ huy trưởng BCH Quân sự huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- TTr Huyện ủy; HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ngành cấp huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Truyền thông;
- Công TTĐT huyện (để đăng tải);
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Anh Dũng

Danh mục Tài liệu thi tuyển công chức cấp xã năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2024 của UBND huyện)

A. DANH MỤC TÀI LIỆU PHẦN KIẾN THỨC CHUNG

(Cấu trúc đề thi: Số lượng câu hỏi: 60 câu. Hình thức thi: trắc nghiệm trên máy vi tính. Thời gian thi: 60 phút)

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 (Mục 3 Chương II; Mục 4, Mục 5 Chương III); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 (Điều 2);

2. Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008 (Chương II, V, IX); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 (Điều 1);

3. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (Chương II, Chương III);

4. Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của của Chính phủ về công tác văn thư (Chương II, III, IV);

5. Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Chương I, Chương II).

B. DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGOẠI NGỮ

(Cấu trúc đề thi môn Tiếng Anh với trình độ tương đương Bậc 2: Số lượng câu hỏi: 30 câu. Hình thức thi: Trắc nghiệm trên máy vi tính. Thời gian thi: 30 phút)

C. DANH MỤC TÀI LIỆU MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

(Cấu trúc đề thi: số lượng câu hỏi: từ 02 đến 03 câu. Hình thức thi: Thi phỏng vấn. Thời gian thi: 30 phút, trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị. Thang điểm thi: 100 điểm).

1. Lĩnh vực Tài chính - Kế toán

TT	Danh mục
1	Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội (Chương III, V).
2	Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 (Chương II); Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn (Chương I, II).
3	Luật Đấu thầu số 22/2023 ngày 23/6/2023 của Quốc hội (Chương II, Mục 1 của Chương III, Mục 1 của Chương IV).
4	Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 (Điều 12 của Chương II, Mục 3 của Chương III).

5	Thông tư 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (Chương II)
6	Thông tư 343/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính (Chương V)
7	Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Khoản 4, Điều 11, Chương II).

2. Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch

TT	Danh mục
1	Luật Phổ biến giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012 (Từ Điều 3 đến Điều 30; Điều 35 đến Điều 39)
2	Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014 (Từ Điều 3 đến Điều 13; từ Điều 60 đến Điều 75).
3	Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 (Điều 3 đến Điều 18); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020.
4	Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (Từ Điều 5 đến Điều 22).
5	Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ (Từ Điều 4 đến Điều 18).
6	Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Khoản 5, Điều 11, Chương II).

3. Lĩnh vực Văn hoá – Thông tin

TT	Danh mục
1	Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và các nội dung đã được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 (Điều 4 - Chương I, Chương II, Chương III, Mục 1- Chương IV)
2	Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 (Chương I, Chương III, Chương IV, Chương VIII).

3	Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Chương I, Chương II).
4	Văn bản hợp nhất Luật Thể dục, thể thao số 09/VBHN-VPQH ngày 29/6/2018 của Văn phòng Quốc hội (Mục 1, Chương II)
5	Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (Mục II, Mục II, Mục VIII).
6	Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về “Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” (Mục II, Mục III)
7	Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Khoản 6, Điều 11, Chương II).

4. Lĩnh vực Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng – Môi trường (Phụ trách các lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường, đô thị, xây dựng, giao thông).

TT	Danh mục
1	Luật Đất đai ngày 29/11/2013 (Điều 5 đến Điều 12 Chương 1; Mục 2 Chương 2; Chương 4; Chương 5; Mục 1, Chương 6; Mục 1, Mục 2 Chương 7; Mục 1 Chương 8; Mục 1 Chương 11; Mục 2 Chương 13).
2	Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013 (Điều 18 đến Điều 24).
3	Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (Điều 11 đến Điều 22).
4	Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Khoản 3, Điều 11, Chương II). (Vị trí Công chức Địa Chính – Xây Dựng – Nông nghiệp - Môi trường)

5. Lĩnh vực Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng – Môi trường (Phụ trách các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới).

TT	Danh mục
1	Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018 (Chương 3, chương 4).

2	Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 (Chương 2, chương 3).
3	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 (Chương 3, 4, 6, 9).
4	Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 (Chương 4, 7)
5	Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013 (Chương 2, chương 3);
6	Nghị định 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2014 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Thủy sản. (Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã xử lý)
7	Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 15/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh và Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 16/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Nghi Xuân về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2021 - 2025”
8	Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Khoản 3, Điều 11, Chương II). (Vị trí Công chức nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới).

6. Lĩnh vực Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự

TT	Danh mục
1	Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 ngày 22/11/2019 (Các Điều 2, 5, 6, 7, 8, 10, 50)
2	Luật lực lượng Dự bị động viên số 53/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (Các Điều 2, 12, 13, 17).
3	Luật nghĩa vụ quân sự ngày 19/6/2015 (Các Điều 3, 4, 10, 11, 12, 15)
4	Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ (Các Điều 3, 7, 11, 15)
5	Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ (Các Điều 3, 6, 7)
6	Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở cấp thôn, tổ dân phố (Khoản 1, Điều 11, Chương II).

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN